



Người ký: Bộ Nội vụ
Email:
bonoivu@moha.gov.vn
Cơ quan: Bộ Nội vụ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức của Vụ Pháp chế

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ về công tác pháp chế và việc quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Vụ Pháp chế có tên giao dịch quốc tế là Department of Legal Affairs, viết tắt là DLA.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Pháp chế tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Về công tác xây dựng pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập và trình Bộ trưởng ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của Bộ; xác định định hướng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh từng giai đoạn;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch, chương trình đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh trình Bộ trưởng gửi Bộ Tư pháp để lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội; lập đề nghị xây dựng nghị định của Chính phủ; đề xuất danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;

Rà soát, tổng hợp và thông báo cho các đơn vị liên quan thuộc, trực thuộc Bộ về các nội dung văn bản quy phạm pháp luật giao Bộ trưởng quy định chi tiết; tổ chức việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình tiến độ thực

hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết sau khi được phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi tình hình thi hành Bộ luật Lao động; nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động và các văn bản liên quan theo phân công của Bộ trưởng.

Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu văn bản hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công của Bộ trưởng; hướng dẫn phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động cho các Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

d) Chủ trì thẩm định dự thảo thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tham gia Hội đồng thẩm định và Hội đồng tư vấn thẩm định đối với các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo phân công của lãnh đạo Bộ;

đ) Tham gia ý kiến đối với dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng trước khi lãnh đạo Bộ ký trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định;

e) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất để Bộ trưởng tham gia ý kiến với tư cách thành viên Chính phủ hoặc góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được xin ý kiến theo phân công của Bộ trưởng;

g) Giúp Bộ trưởng theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện công tác xây dựng pháp luật của Bộ;

h) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, tổng kết và trình Bộ trưởng việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do Vụ Pháp chế chủ trì soạn thảo.

2. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ. Tổ chức thực hiện kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

b) Định kỳ hằng năm trình Bộ trưởng báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; xây dựng phương án xử lý những quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

3. Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Bộ trưởng kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng;

b) Hướng dẫn các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tiến hành tự kiểm tra các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư do Bộ Nội vụ tham mưu hoặc ban hành theo thẩm quyền;

c) Tham mưu xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

d) Giúp Bộ trưởng đôn đốc, chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Bộ;

đ) Xây dựng báo cáo về kết quả công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ; tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực hiện các cam kết quốc tế về lao động;

c) Tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam (ngày 09/11 hằng năm) theo kế hoạch của Chính phủ và Bộ Tư pháp;

d) Hằng năm tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật báo cáo Bộ trưởng; xây dựng báo cáo về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trình Bộ trưởng gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chính phủ;

đ) Tham gia Ban thư ký, đoàn kiểm tra, khảo sát việc thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương.

5. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

c) Báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

6. Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và công tác bồi thường của Nhà nước

a) Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ, có ý kiến về mặt pháp lý đối với quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Bộ trưởng, các chương trình, dự án của Bộ theo quy định của pháp luật khi được Lãnh đạo Bộ yêu cầu;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Về công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật;

b) Hướng dẫn các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tiến hành rà soát và thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thông tư thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ cần hợp nhất;

c) Tham gia ý kiến trước khi trình lãnh đạo Bộ ký xác thực văn bản hợp nhất; kiến nghị xử lý sai sót trong văn bản hợp nhất thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng;

d) Theo dõi tình hình, tiến độ và đôn đốc các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện. Tổng hợp, xây dựng báo cáo chung về công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

8. Về công tác pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ theo đề mục được Thủ tướng Chính phủ phân công; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra thực hiện sau khi kế hoạch được phê duyệt;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất và thực hiện pháp điển quy phạm pháp luật mới, đề mục mới thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

c) Tham gia ý kiến, thẩm tra đề mục pháp điển trước khi trình Bộ trưởng ký xác thực pháp điển.

9. Về công tác cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc cập nhật, đăng tải văn bản quy phạm pháp luật do Bộ ban hành hoặc chủ trì xây dựng, văn bản hợp nhất trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

b) Chủ trì việc kiểm tra kết quả cập nhật văn bản theo nguyên tắc bảo đảm tính chính xác, kịp thời của văn bản được đăng tải;

c) Định kỳ hằng năm báo cáo về tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trình Bộ trưởng gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

10. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo phân công của Bộ trưởng;

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ theo quy định của pháp luật.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng công tác pháp chế liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ cho công chức, viên chức của Bộ Nội vụ và Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

13. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án, dự án, ấn phẩm liên quan đến pháp luật.

14. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình công tác pháp chế trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

15. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ công tác pháp chế tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

16. Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất với Bộ trưởng khen thưởng hoặc trình Bộ trưởng đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

17. Hợp tác quốc tế về pháp luật

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo phân công của Bộ trưởng, Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi các tiêu chuẩn lao động quốc tế; rà soát, đề xuất việc nội luật hóa nội dung điều ước quốc tế vào pháp luật Việt Nam trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các điều ước quốc tế trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ;

c) Thực hiện hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đàm phán, đề xuất gia nhập, ký kết, phê chuẩn điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ; nghiên cứu, xây dựng báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về việc thực hiện công ước quốc tế theo phân công của Bộ trưởng;

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác với nước ngoài về pháp luật theo sự phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định hiện hành.

19. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý, sử dụng công chức; quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định.

20. Thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức pháp chế bộ, ngành; các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức

1. Vụ Pháp chế có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức theo quy định.

2. Vụ trưởng Vụ Pháp chế chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ; ban hành quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 992/QĐ-BNV ngày 05/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Pháp chế; Quyết định số 258/QĐ-BLĐTĐ ngày 08/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Pháp chế.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, PC.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà